

Phụ lục:

DANH MỤC QUẦN ÁO, ĐỒ VẢI ĐỀ NGHỊ BÁO GIÁ

(Kèm theo Thông báo số /TB-TTYT ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Trung tâm Y tế khu vực Hữu Lũng)

STT	TÊN HÀNG HÓA	QUY CÁCH KỸ THUẬT	XUẤT XỨ	ĐVT	SỐ LƯỢNG
1	Trang phục Bluse y tế	Bộ trang phục Bác sỹ, Điều dưỡng, y sỹ, NHS, KTV, Dược sỹ gồm: Áo, quần, mũ, khẩu trang a) Màu sắc: trắng b) Chất liệu: Vải Katepho hoặc ofo trắng - Thành phần nguyên liệu: Polyeste 65,8%, Bông 34,2% - Kiểu dệt: Vân điểm - Khối lượng thực tế (g/m ²): 151 - Mật độ sợi: Dọc 286 (sợi/10cm), ngang 248 (sợi/10cm). - Độ bền màu giặt A (1); 40oC (cấp): 4-5 - Trang phục mùa đông, mùa hè may theo Thông tư 45/2015/TT BYT ngày 30/11/2015. Có in logo của Bệnh viện	Việt Nam	Bộ	566
2	Trang phục hộ lý (gồm Áo, quần, mũ, khẩu trang)	a) Màu sắc: xanh hòa bình b) Chất liệu: Vải Katepho hoặc ofo - Thành phần nguyên liệu: Polyeste 65,5%, Bông 34,5% - Kiểu dệt: Vân điểm - Khối lượng thực tế (g/m ²): 161 - Mật độ sợi: Dọc 291 (sợi/10cm), ngang 250 (sợi/10cm). - Độ bền màu giặt A (1); 40oC (cấp): 4-5	Việt Nam	Bộ	20

		<p>- Trang phục mùa đông, mùa hè may theo Thông tư 45/2015/TT BYT ngày 30/11/2015.</p> <p>- 1. Áo: Kiểu dáng: Áo cổ trái tim, cài cúc giữa, chiều dài áo ngang hông; phía trước có 2 túi, có khuy cài bên trên ngực trái.</p> <p>2. Quần: Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.</p> <p>Có logo của Bệnh viện</p>			
3	Trang phục bảo vệ	<p>a- Áo</p> <p>Chất liệu: Vải Thô lụa xanh</p> <p>- Kiểu dệt: Vân điểm</p> <p>- Độ vón gút sau 7200 vòng quay (cấp): 4</p> <p>- Độ nhỏ sợi tách từ vải: Dọc 43,8/2(Ne); Ngang 43,5/2(Ne)</p> <p>- Thành phần nguyên liệu: Polyeste 67,1%, Visco 32,9%</p> <p>- Khối lượng thực tế (g/m²): 166</p> <p>- Mật độ sợi: Dọc 300 (sợi/10cm), ngang 251 (sợi/10cm).</p> <p>- Độ bền màu giặt A(1); 40 độ C (cấp) 4-5</p> <p>b- Quần:</p> <p>Chất liệu: Ka ki tím than đậm</p> <p>- Thành phần nguyên liệu: Polyeste 73,6%, Visco 23,5%, Spandex 2,9%</p> <p>- Khối lượng thực tế (g/m²): 249</p> <p>- Mật độ sợi: Dọc 339 (sợi/10cm), ngang 251 (sợi/10cm). 49</p> <p>-Độ bền màu giặt A(1); 40 độ C (cấp) 4-5</p> <p>- Trang phục mùa đông, mùa hè may theo Thông tư 45/2015/TT BYT ngày 30/11/2015.</p> <p>1. Áo: Kiểu dáng: Áo kiểu bu đông, cổ đức, cài cúc</p>	Việt Nam	Bộ	6

		<p>giữa, gấu tay măng xéc hoặc lơ vê, có nẹp cầu vai, phía trước có 2 túi có nắp, có khuy cài bên trên ngực trái.</p> <p>2. Quần: Kiểu dáng: Quần âu 2 ly, có 1 túi sau. Có logo của Bệnh viện</p>			
4	Trang phục phẫu thuật viên	<p>- Chất liệu: Vải thô Khối lượng thực tế (g/m²): 148 - TCVN 8042:2009 (Lựa chọn C) - Mật độ: TCVN 1753:1986 + Dọc (sợi /10cm): 280 + Ngang (sợi /10cm): 214 - Thành phần: Polyeste: 85,4%; Bông: 14,6%; ISO/TR 11827:2012; TCVN 5465-1:2009;TCVN 5465-11:2009; - Thay đổi kích thước sau giặt 400C và làm khô (%): TCVN: 8041:2009; Dọc: - 0,5%; Ngang: - 0,5%; - Độ bền màu với là, ép nóng 1500C (cấp): 4-5; TCVN 7835-X11:2007 Áo: Màu sắc: Màu xanh phòng mổ Kiểu dáng: Áo cổ trái tim, chui đầu, ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi, có khuy cài bên trên ngực trái. Quần: Màu sắc: Màu xanh phòng mổ - Kiểu dáng: Quần âu 2 ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.</p>	Việt Nam	Bộ	15

5	Lỗi chặn	<p>Bông siêu nhẹ KT: 1,6 x 2m Chăn trần một lớp bông ở giữa hai mặt vải cotton. Ruột bông polyester thoáng nhẹ. Kiểu bông trần trám. 4 góc ruột chăn có dây nhỏ dài 15cm để buộc đính với vỏ chăn. - Xuất xứ: Việt Nam</p>	Việt Nam	Cái	6
6	Vỏ chăn màu xanh. KT 2m x 1,6m	<p>Chất liệu: Thô xanh - Kiểu dệt: Vân điểm - Tiêu chuẩn vải: Polyester 93,1%, bông: 6,9%; - Độ nhỏ sợi tách từ vải Dọc (Ne) 19,1/1; Ngang (Ne) 19,1/; - Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 381; Ngang: 197; - Khối lượng tính bằng g/m²: 197. Quy cách may: May xung quanh mép, cửa chăn có đính cúc Có in logo của Bệnh viện - Xuất xứ: Việt Nam</p>	Việt Nam	Cái	9
7	Vỏ gối màu xanh. KT: 25 cm x 60cm	<p>Chất liệu: Thô xanh - Kiểu dệt: Vân điểm - Tiêu chuẩn vải: Polyester 93,1%, bông: 6,9%; - Độ nhỏ sợi tách từ vải Dọc (Ne) 19,1/1; Ngang (Ne) 19,1/; - Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 381; Ngang: 197; - Khối lượng tính bằng g/m²: 197. Quy cách may: May xung quanh mép, cửa gối có đính cúc Có in logo của Bệnh viện</p>	Việt Nam	Cái	14

		- Xuất xứ: Việt Nam			
8	Ruột gói KT. 25 cm x 60cm	Bông siêu nhẹ	Việt Nam	Cái	13
9	Săng bàn khám màu xanh. KT: 2m x 3m	Vải kaki xanh - Thành phần: Bông 12,9%. Polyester 87,1%; - Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 458; Ngang: 231. - Khối lượng tính bằng g/m2: 223; - Độ bền màu giặt (cấp) 4-5; KT: 2m x 3m Quy cách may: May xung quanh mép, đường may 0.7cm. Có in logo của Bệnh viện	Việt Nam	Cái	2
10	Săng trải bàn màu trắng. KT: 1,2m x 2m	Chất liệu: Kaki trắng ánh xanh - Kiểu dệt: Vân điểm - Khối lượng thực tế (g/m2): 206; - Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 426, Ngang: 224 - Tiêu chuẩn vải: Polyeste 66,0%, bông 34 %; Độ bền màu giặt C(3); 60C (cấp) 4-5; KT KT: 1,2m x 2m Quy cách may: May xung quanh mép, đường may 0.7cm. Có in logo của Bệnh viện - Xuất xứ: Việt Nam	Việt Nam	Cái	3

11	Săng xe tiêm trắng. KT: 0,6 x 0,8m	<p>Chất liệu: Kaki trắng ánh xanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểu dệt: Vân đằm - Khối lượng thực tế (g/m²): 206; - Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 426, Ngang: 224 - Tiêu chuẩn vải: Polyeste 66,0%, bông 34 %; Độ bền màu giặt C(3); 60C (cấp) 4-5; KT 60 x 80cm Quy cách may: May xung quanh mép, đường may 0.7cm. Có in logo của Bệnh viện - Xuất xứ: Việt Nam 	Việt Nam	Cái	2
12	Săng có lỗ màu xanh. KT: 1,2m x 1,5m	<p>Vải kaki xanh lá cây</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: Bông 12,9%. Polyester 87,1%; - Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 458; Ngang: 231. - Khối lượng tính bằng g/m²: 223; - Độ bền màu giặt (cấp) 4-5; KT: 1,2m x 1,5m; đường kính lỗ 20cm, vị trí lỗ ở giữa Săng. Quy cách may: May xung quanh mép, đường may 0.7cm. Có in logo của Bệnh viện 	Việt Nam	Cái	15
13	Săng trải bàn màu xanh. KT: 1,4m x 2,2m	<p>Vải kaki xanh lá cây</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: Bông 12,9%. Polyester 87,1%; - Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 458; Ngang: 231. - Khối lượng tính bằng g/m²: 223; - Độ bền màu giặt (cấp) 4-5; KT: 1,4m x 2,2m; Quy cách may: May xung quanh mép, đường may 0.7cm. 	Việt Nam	Cái	20

		Có in logo của Bệnh viện			
14	Chiếu nhựa. 0,9 x 2m		Việt Nam	Cái	8
15	Chiếu nhựa. KT: 1,2m x 2m		Việt Nam	Cái	1
16	Chiếu cói 1,2m x 2m		Việt Nam	Cái	3
17	Chiếu cói. KT: 0,9 m x 2 m		Việt Nam	Cái	20
18	Màn tuyn. KT: 1,2 m		Việt Nam	Cái	9
19	Chăn mỏng bệnh nhân (chăn mùa hè). KT: 1,6m x 2m		Việt Nam	Cái	3
20	Chăn, gối, màn (cán bộ trực). KT: 1,6m x 2m		Việt Nam	Bộ	1